**QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN CỦA CÔNG DÂN TRONG VIỆC THU HỒI ĐẤT, BỒI THƯỜNG VÀ HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ**

*Bùi Thị Thuận Ánh*

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ vai trò của quyền tiếp cận thông tin trong thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư, chỉ ra một số hạn chế trong các qui định của pháp luật hiện hành về quyền tiếp cận thông tin trong thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định. Bài viết cũng đưa ra một số kiến nghị trong việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin về đất đai trong đó có thông tin về trong thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư.

Từ khóa: Quyền/ tiếp cận thông tin/đất đai/thu hồi/bồi thường/tái định cư.

1. **Tính cấp thiết**

Quyền tiếp cận thông tin là quyền cơ bản của con người cũng là quyền không thể thiếu được trong xã hội hiện nay. Quyền tiếp cận thông tin được khẳng định trong bản Tuyên ngôn thế giới về quyền con người năm 1948, Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 và các Công ước quốc tế khác. Ở Việt Nam, quyền tiếp cận thông của công dân đã được thừa nhận trong Điều 69 của Hiến pháp năm 1992 và tiếp tục được ghi nhận trong điều 25 Hiếp pháp 2013, Luật Tiếp cận thông tin 2016. Tuy nhiên, trên thực tế việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân chưa được bảo đảm ở một số lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực đất đai.

Đất đai là tài nguyên thiên nhiên vô cùng quý giá của quốc gia, là tư liệu sản xuất quan trọng của con người. Luật Đất đai 2013 đã đưa ra những quy định cụ thể đối với người sử dụng đất như: Bảo hộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hợp pháp của người sử dụng đất; quy định quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, chú trọng hơn đến vấn đề an sinh xã hội như tái định cư, hỗ trợ đào tạo nghề, tìm kiếm việc làm cho người có đất bị thu hồi, nhấn mạnh đến quyền được bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Xung quanh tài sản quý giá này lại đang nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp phổ biến như khiếu nại, tố cáo, tranh chấp liên quan đến đất đai. Tranh chấp đất đai phát sinh có xu hướng ngày càng tăng cả về số lượng cũng như tính chất phức tạp về mặt nội dung, việc khiếu kiện kéo dài bắt nguồn từ những xung đột gay gắt về lợi ích kinh tế, từ hệ quả của sự quản lý thiếu hiệu quả của cơ quan công quyền, sự bất hợp lý và thiếu đồng bộ [[1]](#footnote-2)của hệ thống chính sách, pháp luật đất đai trong đó có nguyên nhân không nhỏ của việc thiếu minh bạch thông tin về đất đai, trong đó có thông tin về thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư của người dân. Nội dung của quyền tiếp cận thông tin trong thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ, tái định cư bao gồm quyền được tiếp nhận thông tin từ phía Nhà nước và quyền được tìm kiếm thông tin theo yêu cầu của người dân khi nhà nước có chủ trương thu hồi đất, bồi thường và chính sách hỗ trợ, táo định cư.

Việc thiếu minh bạch, độc quyền về thông tin đất đai nói trên sẽ khiến gia tăng cơ hội tham nhũng, làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn lực khiến công dân, các doanh nghiệp phải tăng chi phí nỗ lực tìm kiếm thông tin. Chính vì thế, vấn đề hoàn thiện các qui định của pháp luật để bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân trong thu hồi đất,bồi thường, hỗ trợ tái định cư là điều hết sức quan trọng.

**2. Qui định của pháp luật về quyền tiếp cận thông tin trong thu hồi, bồi thường,hỗ trợ,tái định cư**

Luật Đất đai 2013 cũng đã có những quy định giúp mở rộng hơn về quyền tiếp cận đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân và tổ chức, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức sản xuất, kinh doanh. Luật Đất đai năm 2013 cũng đã bổ sung thêm những điều khoản mới để vai trò giám sát của người dân trong khâu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp phải lấy ý kiến của người dân. Khi thu nhận được ý kiến của người dân thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải có trách nhiệm báo cáo tiếp thu và giải trình. Đặc biệt Luật Đất đai hiện hành đã ghi nhận một điều khoản riêng biệt để quy định trách nhiệm của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc cung cấp thông tin đất đai cho tổ chức, cá nhân đó là:“ Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin đất đai và bảo đảm quyền tiếp cận của tổ chức, cá nhân đối với hệ thống thông tin đất đai; Công bố kịp thời, công khai thông tin thuộc hệ thống thông tin đất đai cho tổ chức, cá nhân, trừ những thông tin thuộc bí mật theo quy định của pháp luật; Thông báo quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai cho tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp; Cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong quản lý, sử dụng đất đai có trách nhiệm tạo điều kiện, cung cấp thông tin về đất đai cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật” 1. Quy định này là một một bước tiến quan trọng so với Luật Đất đai 2013 cho thấy tầm quan trọng của việc minh bạch thông tin đất đai và khắc phục tình trạng độc quyền thông tin dất đai và cơ chế “xin – cho” trong quản lý nhà nước về đất [[2]](#footnote-3)

đai. Từ qui định có tính nguyên tắc nêu trên quyền tiếp cận thông tin trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được qui định cụ thể như sau:

* ***G****iai đoạn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất*

Đây là giai đoạn quan trọng có mối liên hệ chặt chẽ với giai đoạn thu hồi đất bởi lẽ một quy trình thu hồi đất hoàn chỉnh không phải từ khi có thông báo thu hồi đất mà phải xem xét đến giai đoạn cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.Khoản 2 Điều 43 Luật đất đai năm 2013 cũng quy định:“Việc lấy ý kiến đóng góp của nhân dân về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp quốc gia, cấp tỉnh được thực hiện thông qua hình thức công khai thông tin về nội dung của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; việc lấy ý kiến đóng góp của nhân dân về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được thực hiện thông qua hình thức tổ chức hội nghị, lấy ý kiến trực tiếp và công khai thông tin về nội dung của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện”. Như vậy qui định này cho phép thông qua các hình thức công khai thông tin người dân có thể tiếp cận được những thông tin chính thống, chính xác, minh bạch trong quá trình nhà nước lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; từ đó, họ có thể biết được vị trí, diện tích

đất phải thu hồi để thực hiện công trình, dự án sử dụng đất mà chủ động sắp xếp kế hoạch, công việc phù hợp 2.   
 ***- G****iai đoạn thu hồi đất*

Thu hồi đất là việc nhà nước quyết định thu lại quyền sử dụng đất của người được nhà nước trao quyền sử dụng đất hoặc thu lại đất của người sử dụng đất vi phạm pháp luật về đất đai.  Đây là một trong những giai đoạn quan trọng để nhà nước giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch và tiến hành các hoạt động khai thác tiếp theo. Đây cũng là giai đoạn có ảnh hưởng lớn, trực tiếp đến đời sống của người dân có đất bị thu hồi. Trong giai đoạn nhà nước thu hồi đất, pháp luật hiện hành quy định rõ ràng trách nhiệm của nhà nước trong việc công khai các loại giấy tờ, phần việc đối với người dân. Theo quy định tại Điều 67, khoản 1 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Điều 17 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ qui định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất, theo đó người dân phải được biết các thông tin liên quan. Trong nội dung của thông báo thu hồi đất phải nêu rõ các thông tin cho người dân được biết lý do thu hồi đất, diện tích, vị trí khu đất thu hồi trên cơ sở hồ sơ địa chính hiện có hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp thu hồi đất theo tiến độ thực hiện dự án thì ghi rõ tiến độ thu hồi đất; Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; Dự kiến về kế hoạch di chuyển và bố trí tái định cư. Luật Đất đai hiện hành cũng quy định bốn phương thức thực hiện thông báo thu hồi đất để thông tin đến người dân, bao gồm: Gửi thông báo thu hồi đất đến từng người có đất thu hồi; họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi. Thông qua các quy định trên, có thể thấy, thông báo thu hồi đất là thủ tục bắt buộc thực hiện và giữ vai trò tiền đề để thực hiện các bước tiếp theo.

* ***G****iai đoạn lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư*

Các thông tin về phương án bồi thường,hỗ trợ và tá định cư gồm 6 loại thông tin như thông tin thông báo thu hồi đất; dự thảo phương án bồi thường,hỗ trợ và tái định cư; biên bản lấy ý kiến đóng góp về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; biên bản xác nhận công khai phương an bồi thường, hỗ trợ tái định cư; quyết định thu hồi và và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Nhằm minh bạch thông tin về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư người dân có thể tiếp cận được thông tin về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thông qua hai con đường trực tiếp và gián tiếp. Một là tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hình thức tổ chức họp trực tiếp với những người dân có đất bị thu hồi, hai là niêm yết công khai phương án trên tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

**3. Thực trạng việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin về thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư ở nước ta hiện nay**

Mặc dù Luật Đất đai 2013 cũng đã có những quy định giúp mở rộng hơn về quyền tiếp cận đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân và tổ chức, từ đó, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên trong thời gian qua trên cả nước và ở từng địa phương chỉ số tiếp cận đất đai cũng như minh bạch thông tin đất đai đối với người dân và doanh nghiệp trong hầu hết các báo cáo khảo sát đánh giá về vấn đề minh bạch thông tin đất đai đều [[3]](#footnote-4)tụt hạng một cách đáng lo ngại. Cơ hội được tiếp cận thông tin, đóng góp ý kiến của người dân vào vấn đề quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi bồi thường, hỗ trợ ,tái định cư của địa phương chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ.

* *Một là, các thông tin công khai về đất đai trong đó có thông tin về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư còn hạn chế, các cổng thông tin chưa cập nhật kịp thời để người dân truy cập khi cần thiết*

Luật đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành đều có qui định về công khai thông tin, lấy ý kiến của người dân trong qui hoạch sử dụng đất, thu hồi, bồi thường hỗ trợ tái định cư. Tuy nhiên trên thực tế việc đăng tải các thông tin chưa kịp thời, theo nghiên cứu của ngân hàng thế giới (WB) các chuyên gia đã kiểm tra tình hình công khai thông tin liên quan đến đất đai trên các trang web của 63 tỉnh, thành phố cũng như tại các cơ quan chức năng của từng tỉnh, huyện, xã. Thông tin thu thập được cho thấy, nhiều cơ quan vẫn chỉ coi việc niêm yết thủ tục hành chính chỉ mang tính hình thức chứ không phải thực sự là để phục vụ nhu cầu của người dân. Nhiều nơi niêm yết ở góc phòng, hoặc ngoài trời, khu vực để xe. Các thủ tục công khai không được cập nhật thường xuyên các qui định mới và địa phương ít chú ý đến duy trì, bảo dưỡng cổng thông tin.

Các thủ tục hành chính liên quan đến vấn đề thu hồi,bồi thường,hỗ trợ, tái định cư hiện nay được công khai trên trang wed của các tỉnh, thành dưới hai hình thức: Hiển thị ngay trên wed mục thủ tục hành chính hoặc đăng tải ở một cổng dành riêng cho thủ tục hành chính. Một số địa phương lưu tất cả các thủ tục hành chính vào một tệp nên khi người dân cần tìm kiếm một thông tin nào đó về thường, hỗ trợ, tái định cư thì phải tải về một tệp lớn nên không tiếp cận ngay được tại trang wed đó 3.

Đối với hệ thông hỏi đáp thông tin trong đó có thông tin về bồi thường, hỗ trợ, tái định được xây dựng trên hầu hết ở các địa phương nhưng nhiều địa phương không cung cấp đầy đủ thông tin đơn vị quản trị mạng, thông tin người chịu trách nhiệm còn thấp. Việc công khai trực tuyến hầu hết chỉ tập trung vào các khía cạnh như quy hoạch đô thị, giao đất, thuế, phí…còn các thông tin về bồi thường, hỗ trợ tái định cư còn hạn chế trong khi đó nhu cầu tiếp cận của người dân trong vấn đề này rất cao.

*- Hai là, việc tìm kiếm thông tin về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo yêu cầu của người dân còn hạn chế*

Quyền được tìm kiếm thông tin theo yêu cầu của người dân trong vấn đề này gặp nhiều khó khăn. Những khó khăn này đến cả từ phía người đang sử dụng đất và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, việc khai thác sử dụng thông tin liên quan đến đất đai do nhà nước quản lý dường chưa có hiệu quả. Sự độc quyền thông tin về đất đai đâu đó vẫn còn tồn tại và sự độc quyền này tạo ra lợi nhuận đáng kể cho người sở hữu thông tin. Có những địa phương cơ quan nhà nước không qui định việc cung cấp thông tin, tài liệu đất đai ở địa phương và người dân cũng không hề biết mình có quyền tiếp cận, tìm kiếm tài liệu để biết thu hồi đất, bồi thường đất hay các khoản hỗ trợ tái, định cư trong khi những thông tin này nhu cầu tiếp cận rất cao nhưng khả năng tiếp cận lại hạn chế. Điều này chứng tỏ sự bất tương xứng giữa nhu cầu và khả năng tiếp cận theo yêu cầu của người dân đối với thông tin đất đai trong đó có thông tin về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Pháp luật về đất đai qui định những thông tin này đều phải công khai cho người dân nhưng quá trình thực hiện nhiều cơ quan vẫn coi yêu cầu của người dân về cung cấp thông tin mang tính hình thức vàvăn hóa “xin-cho” vẫn còn tồn tại.

* *Ba là, trách nhiệm của người cung cấp thông tin chưa cao*

Qua thực tế trong một số báo báo nghiên cứu về thông tin đất đai trong đó có báo cáo của Ngân hàng thế giới (WB) đã công bố cho thấy thái độ, năng lực và công tác chỉ đạo việc bảo đảm cung cấp thông tin còn hạn chế. Một số cán bộ từ chối yêu cầu cung cấp thông tin hoặc yêu cầu có giấy giới thiệu. Ở cấp xã nhiều cán bộ không có mặt trong giờ làm việc hoặc trả lời là họ không có các thông tin được yêu cầu. Một số cán bộ cho rằng các thông tin về thu hồi đất, bồi thường, tái định cư là tài liệu mật hay cần sự phê duyệt của lãnh đạo địa phương mới được tiếp cận, nhiều trường hợp cấp dưới chỉ lên cấp trên và ngược lại. Các trường hợp cán bộ, công chức có thái độ quan liêu, bưng bít thông tin, gây khó dễ cho người dân cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện quyền của người dân khi tìm hiểu thông tin về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Nhiều cơ quan tổ chức lấy lý do “bí mật” đã không công [[4]](#footnote-5)khai hoặc không cho phép tiếp cận các thông tin mà người dân cần, từ đó dẫn đến tình trạng bưng bít hoặc thông tin sai lệch dẫn đến nhận thức sai lệch về thông tin họ có được 4.

- Cuối cùng là, nhận thức của người dân trong việc tiếp cận thông tin về thu hồi,bồi thường và hỗ trợ tái định cư còn hạn chế. Một số bộ phận người dân chưa thực sự hiểu rõ cách thức tiếp cận thông tin trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền. Một số bộ phận khác thì không quan tâm hoặc không biết đến quyền được tiếp cận thông tin đất đai của mình.

**4. Một số kiến nghị bảo đảm quyền tiếp cận thông tin trong vấn đề thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ, tái định cư**

Để bảo đảm quyền tiếp cận thông tin trong việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp bao gồm các giải pháp về hoàn thiện pháp luật, tăng cường các yếu tố bảo đảm quyền tiếp cận thông tin trong thu hồi, bồi thường và hỗ trợ tái định cư; Các giải pháp về cơ chế phối hợp và các yếu tố vận hành bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân về lĩnh vực này. Tuy nhiên, trong phạm vi bài viết dựa trên phân tích một số hạn chế nêu trong phần thực trạng, người viết đề xuất một số ý kiến, kiến nghị về mặt hoàn thiện pháp luật qui định về quyền tiếp cận thông tin trong thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ, tái đinh cư:

*Thứ nhất, thủ tục hành chính liên quan đến đất đai phải được công khai cụ thể trên trang wed của các địa phương một cách hiệu quả*

Các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai phải được công khai cụ thể trên trang wed của các địa phương, các văn bản, thủ tục mới nhất phải được cập nhật thường xuyên. Hệthống “Hỏi – Đáp” phải duy trì và phát huy hiệu quả của nó, các thông tin liên hệ với người có trách nhiệm phải rõ ràng, công khai. Đối với việc công khai qui hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, có thể công khai trực tuyến dưới dạng bản đồ, các thông tin công khai phải rõ ràng. Việc công khai trực tuyến không chỉ công khai chủ yếu tập trung vào các khía cạnh như quy hoạch đô thị, giao đất, thuế, phí, nghĩa vụ tài chính mà cần cập nhật, công khai cả các thông tin về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư để người dân tiếp cận, các bước trong quy trình để lấy ý kiến người dân trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Các cơ quan,người có thẩm quyền cần chủ động rà soát quá trình vận hành cổng thông tin điện tử của cơ quan, địa phương mình.

*Thứ hai, cần nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin về đất đai*

Nhận thức pháp luật được xem là điều kiện quan trọng, là tiền đề tư tưởng trực tiếp cho việc xây dựng, phát triển và hoàn thiện hệ thống pháp luật, là cơ sở hình thành văn hóa pháp lý. Nhận thức về quyền tiếp cận thông tin nói chung, tiếp cận thông tin về đất đai nói riêng trong đó có thông tin về vấn đề bồi thường, hỗ trợ tái định cư của người dân nhìn chung còn hạn chế như đã nói ở trên. Và thực tế nhiều khi người dân do không hiểu biết đầy đủ pháp luật, ví dụ họ không hiểu đẩy đủ về quyền được tiếp cận thông tin đất đai của mình, quyền được bồi thường khi nhà nước thu hồi đất hay hỗ trợ tái định cư chẳng hạn họ sẽ thiếu tự tin và làm giảm khả năng tự bảo vệ quyền lợi của mình và tăng khả năng khiếu kiện bừa bãi, không đủ căn cứ, thủ tục… Vì vậy việc nâng cao nhận thức của người dân về quyền tiếp cận thông tin đất đai là vô cùng quan trọng. Để làm được điều này cần xem giáo dục, tuyên truyền là việc làm cần thiết sâu rộng đến tận người dân, kết hợp với tuyên truyền là hướng dẫn, tư vấn cho người dân. Mặt khác, phía chủ thể có thẩm quyền phải bảo đảm việc cung cấp thông tin cho người dân được thực hiện đầy đủ đặc biệt là khi họ có yêu cầu.

*Thứ ba, cần nâng cao trách nhiệm của người có thẩm quyền cung cấp thông tin*

Như đã nói ở trên việc cán bộ, công chức bưng bít thông tin, từ chối cung cấp thông tin hoặc thông tin sai lệch, trong khi thông tin là nhu cầu cần thiết của mỗi con người. Các thông tin liên quan trực tiếp đến đời sống, sản xuất, kinh doanh của người dân có ảnh hưởng đến lợi ích chính đáng của họ như các vấn đề về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất lại càng cần thiết hơn bao giờ hết. Do đó cần nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người có trách nhiệm cung cấp thông tin là điều cần thiết. Các hành vi vi phạm về nghĩa vụ cung cấp thông tin phải xử lý nghiêm minh tùy theo mức độ vi phạm mà xử lý hành chính hoặc hình sự theo qui định của pháp luật.

*Thứ tư, phát triển, đa dạng hóa các hình thức cung cấp thông tin đặc biệt là  các dịch vụ trực tuyến cung cấp thông tin trong lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư*

Hiện nay ngoài nguồn thông tin từ phía cơ quan nhà nước pháp luật còn qui định cụ thể về điều kiện của tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng hệ thống thông tin đất đai (Điều 5, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai). Ngoài ra các kênh thông tin khác có liên quan phải đảm bảo nguồn cung cấp thông tin chính xác, đáng tin cậy,có giá trị pháp lý để người dân có thể tin tưởng và dễ dàng tiếp cận.

Như vậy, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin nói chung, tiếp cận thông tin về thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư nói riêng là hết sức cần thiết đặc biệt trong giai đoạn cuộc cách mạng cộng nghiệp hiện nay. Cơ chế bảo đảm quyền tiếp cận thông tin trong lĩnh vực đất đai đã được quy định trong các văn bản của nhà nước, tuy nhiên thực tiễn thực hiện vẫn còn nhiều hạn chế làm cho cơ hội tiếp cận thông tin về đất đai trong đó có thông tin về thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư chưa thực sự được bảo đảm toàn diện. Nguyên nhân này đến cả từ phía người đang sử dụng đất và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Vì vậy, việc hoàn thiện các qui định của pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân, của chủ thể cung cấp thông tin cũng như hoàn thiện hệ thống các kênh cung cấp thông tin về đất đai có ý nghĩa thiết thực.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), Luật Đất đai, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội

2. Nguyễn Quang Thành, Bùi Kim Trọng (2017), “Quyền tiếp cận thông tin khi nhà nước thu hồi đất”, Diễn đàn công tác tư pháp, *Tạp chí dân chủ và Pháp luật*,(3)/2017.

3. Nguyễn Minh Thuyết( 2015), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về Quyền tiếp cận thông tin ở Việt Nam hiện nay*, tr.135, Báo cáo nghiên cứu đề tài cấp Bộ Khoa học và Công nghệ, tr.135, Hà Nội.

4. Trung tâm nghiên cứu Chính sách và Phát triển (DEPOCEN)(2013), *Báo cáo khảo sát tình hình công khai thông tin trong quản lý đất đai theo yêu cầu của Ngân hành thế giới (2010 – 2013),* Hà Nội.

**RIGHT TO ACCESS CITIZEN TNFORMATION IN LAND RECOVERY, COPENSATION AND RESIDENCE ASSISTANCE**

**Bùi Thị Thuận Ánh**

College of Law, Hue University

**Abstract:** The paper focuses on clarifying the role of information access rights in land acquisition, compensation and resettlement support, indicating some limitations in current legislation on access rights, information in land acquisition, compensation and resettlement assistance. The paper also provides some recommendations for ensuring access to information on land including information on land acquisition, compensation and resettlement assistance.

Keywords: Rights / Access to Information / Land / Recovery / Compensation / Resettlement.

1. Xem, Điều 28, Luật Đất đai 2013 [↑](#footnote-ref-2)
2. Xem Nguyễn Quang Thành, Bùi Kim Trọng (2017), “Quyền tiếp cận thông tin khi nhà nước thu hồi đất” đăng trên mục Diễn đàn công tác tư pháp của *Tạp chí dân chủ và Pháp luật*. [↑](#footnote-ref-3)
3. Xem Nguyễn Minh Thuyết( 2015), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về Quyền tiếp cận thông tin ở Việt Nam hiện nay*, tr.135, Báo cáo nghiên cứu đề tài cấp Bộ Khoa học và Công nghệ, tr.135, Hà Nội. [↑](#footnote-ref-4)
4. Trung tâm nghiên cứu Chính sách và Phát triển (DEPOCEN)(2013), *Báo cáo khảo sát tình hình công khai thông tin trong quản lý đất đai theo yêu cầu của Ngân hành thế giới (2010 – 2013),* Hà Nội. [↑](#footnote-ref-5)